

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HSST

Ngày: 03-10-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Phi Hùng**

Bà **Trịnh Thị Hương**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Mỹ Loan** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Như Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

**Trần Văn B**, sinh năm 1989 tại Quảng Bình; Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn I, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở trước khi bị bắt: KXX/HXX/X Lê Đình T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Nhưng nay về cư trú tại: Thôn I, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên buồng phòng khách sạn; Con ông Trần Ngọc B (s) và bà Trần Thị G (s); Có vợ là Huỳnh Thị Ngọc V (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

**- Người bị hại:** Ông XinYing L, sinh năm 1985; Số hộ chiếu: FP1499XXX; quốc tịch: Phần Lan; Địa chỉ: Nos (JA) 9X 02XXX E Finland. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Hà Thị Ngọc V, sinh năm 1970 (chủ tiệm vàng N); Trú tại: 2xx-2xx Tr, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị Kiều L, sinh năm 1992 (nhân viên tiệm vàng N); Nơi ĐKNKTT: Thôn B, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Tạm trú: 2xx-2xx Tr, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ 2x, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn B là nhân viên buồng phòng của khu Resort Prxxx Village, từ tháng 3/2018 đến tháng 6/2018, Bắc đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại khu Resort Prxxx Village thuộc phường M, quận N, Tp Đà Nẵng, cụ thể:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 10h17' ngày 17/3/2018, Trần Văn B cùng Huỳnh Kiều Ng (sinh năm 1999; trú tại: Tổ xx K, phường H, quận N, Tp Đà Nẵng) và chị Lê Thị Th (sinh năm 1995; trú tại tổ 7x, phường H, quận N, Tp Đà Nẵng), là nhân viên buồng phòng của khu Resort Prxxx Village được giao nhiệm vụ dọn vệ sinh tại Village số 33x do ông Wang Yi M (sinh năm 1976; quốc tịch: Trung Quốc) thuê lưu trú. Khi đang dọn dẹp vệ sinh tại tầng 4 Village số 33x, B phát hiện 01 chiếc ví màu nâu để trên chiếc vali. Lợi dụng lúc này chị Ng và chị Th không có trong phòng nên B đã mở ví lấy trộm 140 USD bỏ vào túi quần và tiếp tục làm việc. Đến khoảng 09h cùng ngày Bắc đem số tiền trộm cắp được đến tiệm vàng Ph (số 3xx Ngũ Hành Sơn) đổi được khoảng 3.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 10h20 ngày 26/6/2018, B cùng Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1988, trú tại: Tổ 2x, phường H, quận N, Tp Đà Nẵng) làm nhiệm vụ dọn vệ sinh Village số 22x do anh XinYing L, sinh năm 1985; quốc tịch: Phần Lan; Địa chỉ: Nos (JA) 9X 02XXX E Finland thuê lưu trú. Khi đang dọn vệ sinh tại tầng 2 Village 22x, B phát hiện két sắt trong tủ quần áo không khóa, quan sát bên trong két sắt B phát hiện có khoảng 05 đồng tiền xu và 01 ví da màu đỏ. Lợi dụng lúc này chị H đang dọn dẹp ở tầng 1, B mở ví da và phát hiện bên trong có 11 tờ mệnh giá 100 USD và tiền nhân dân tệ. B đã lấy 01 tờ 100 USD và 01 tờ 100 RMB (nhân dân tệ) bỏ vào túi quần và tiếp tục làm việc. Đến khoảng 17h20' cùng ngày, B đem số tiền trộm cắp được đến tiệm vàng N (2xx-2xx Tr, phườn H, quận H, Tp Đà Nẵng) đổi lấy 2.630.000 đồng. Số tiền này hiện cơ quan điều tra đang tạm giữ.

Ngày 04/7/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – chi nhánh Đà Nẵng có văn bản số 501 về việc cung cấp tỷ giá ngoại tệ như sau:

- tỷ giá USD/VNĐ: 01 USD = 22.625 VNĐ
- Tỷ giá CNY/VNĐ: 01 CNY=3.490,17VNĐ

Căn cứ tỷ giá ngoại tệ xác định tổng trị giá số tiền mà Bắc trộm cắp vào ngày 26/6/2018 là 2.611.517 đồng.

Tang vật tạm giữ:

- Số tiền 2.630.000 đồng là tiền Bắc đổi từ 100 USD và 100 CNY. Cơ quan điều tra đã nộp số tiền trên vào tài khoản của Sở tài chính Tp Đà Nẵng.

01 điện thoại hiệu Samsung A7 màu vàng, số Imei1 356825071433510, số Imei2 356850071433518; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc đen, BKS 7xH1-31329, số máy 44419x, số khung 42434x; 01 giấy đăng ký xe mang tên Trần Văn B. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Văn B.

01 thẻ ngân hàng VP Bank mang tên Trần Văn B, số thẻ 97043286008103xx; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Văn B, số thẻ 97043668075183630x3; 01 giấy mua vàng tại tiệm vàng Pghi ngày 22/4/2018, tên từ tài khoản Trần Văn B; 01 chứng từ giao dịch Vietcombank – chi nhánh Đà Nẵng ghi ngày 13/3/2018, tên tài khoản Trần Văn B. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Văn B.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn B đã tự nguyện nộp lại 2.630.000 đồng.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-P3 ngày 29/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy bị cáo Trần Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Văn B từ 12 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B cũng đã khai nhận các hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng truy tố. Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 10h20' ngày 26/6/2018, Trần Văn B là nhân viên

buồng phòng của Resort Prxxx Village e thuộc phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Trong khi dọn vệ sinh tại phòng số 22x, B đã lấy trộm của anh XinYing L, sinh năm 1985; quốc tịch: Phần Lan 01 tờ 100 USD và 01 tờ 100 CNY, sau đó đem đến tiệm vàng N (số 2xx-2xx đường Tr, quận H, Tp Đà Nẵng) đổi lấy 2.630.000 đồng.

Căn cứ tỷ giá ngoại tệ tại thời điểm xét xử hiện nay, trị giá số tiền mà B trộm cắp vào ngày 26/6/2018 là 2.607.600 đồng.

Do đó, Cáo trạng số 27/CT-VKS-P3 ngày 29/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo hết sức liều lĩnh, lợi dụng công việc làm nhân viên buồng phòng để trộm cắp tài sản của người nước ngoài là khách du lịch đang lưu trú tại Việt Nam. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến chủ trương phát triển du lịch của Thành phố Đà Nẵng, nên cần phải xử phạt bị cáo thỏa đáng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên đã tự nguyện khắc phục hậu quả, nộp lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có vợ đã ly hôn và có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con còn nhỏ, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, giao bị cáo về nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng thỏa đáng

Ngoài ra, bị cáo khai nhận vào ngày 17/3/2018, có lấy trộm của ông Wang Yi M (sinh năm 1976; quốc tịch: Trung Quốc) thuê lưu trú tại phòng số 33x. Resort Prxxx Village số tiền 140 USD, sau đó đem đến tiệm vàng P (số 3xx Ngũ Hành Sơn) đổi được 3.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng ông Wang Yi M đã từ chối làm việc và rời khỏi resort ngày 18/3/2018, nên không xác định được người bị hại. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với vụ việc này.

[3]. **Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Trần Văn B phải bồi thường cho người bị hại XinYing L số tiền 2.607.600 đồng.

[4]. **Về xử lý vật chứng:** Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.630.000 đồng do Trần Văn B đã nộp để đảm bảo thi hành án.

[5]. Bị cáo Trần Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Căn cứ vào:** khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

**2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”**

Xử phạt: **Trần Văn B 09 (Chín) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 03 tháng 10 năm 2018.

Giao bị cáo về UBND xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017); Điều 584; Điều 589 BLDS 2015.

Tuyên buộc Trần Văn B phải bồi thường cho người bị hại ông XinYing L số tiền 2.607.600 đồng.

**\* Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015

Tuyên: Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.630.000 đồng do Trần Văn B nộp để đảm bảo thi hành án.

(Theo quyết định số 691/QĐ-STC ngày 26/9/2018 về việc xử lý số tiền tạm giữ theo đề nghị của công an Tp Đà Nẵng của Sở Tài Chính)

**\* Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo Trần Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN;
- PC 45 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Huỳnh Đức Kỳ**



